

Ngày 31/12/2024	32,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.2%	-0.3%	2.1%

2024	
ROE	4.9%
	+/- YoY ▼ 0.9%

Q4/24	
DT thuần	21.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.30 ▼ 5.5%
	YoY ▲ 0.60 ▲ 3.0%

2024	
DT thuần	124
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 18.0 ▼ 12.1%

Q4/24	
LN gộp	-2.27
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.26 ▼ 125%
	YoY ▲ 8.03 ▲ 78.0%

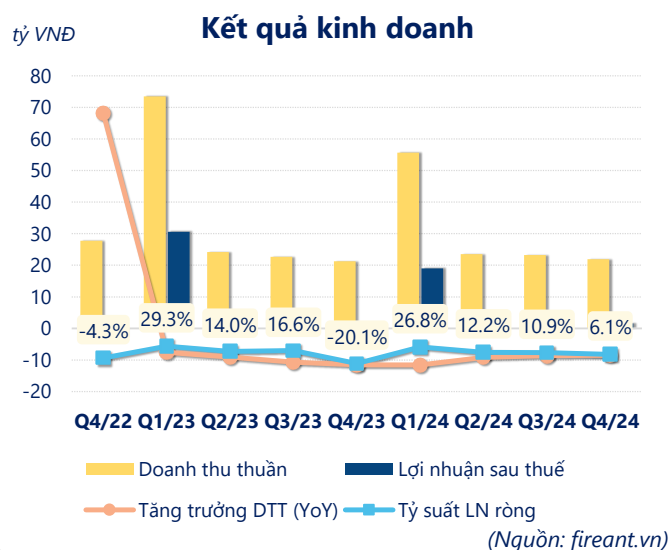
2024	
LN gộp	17.4
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 8.10 ▼ 31.9%

Q4/24	
LN thuần	0.35
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 3.03 ▼ 89.6%
	YoY ▲ 8.79 ▲ 104%

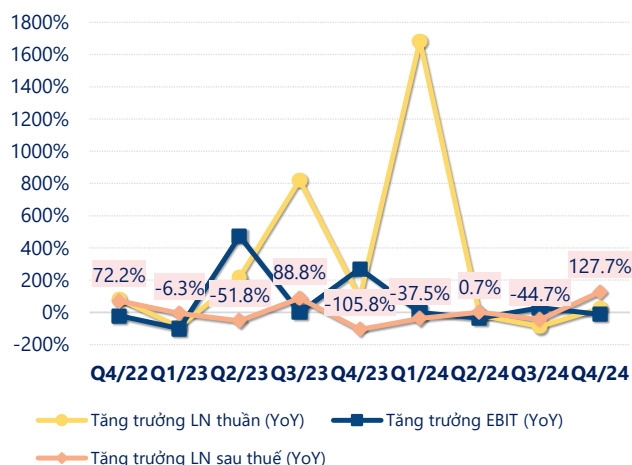
2024	
LN thuần	30.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 8.50 ▼ 21.7%

Q4/24	
LN sau thuế	1.53
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.14 ▼ 42.7%
	YoY ▲ 7.57 ▲ 125%

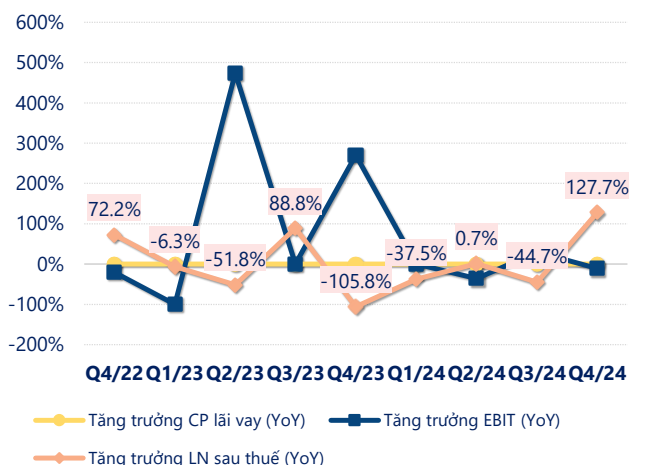
2024	
LN sau thuế	27.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 6.20 ▼ 18.3%



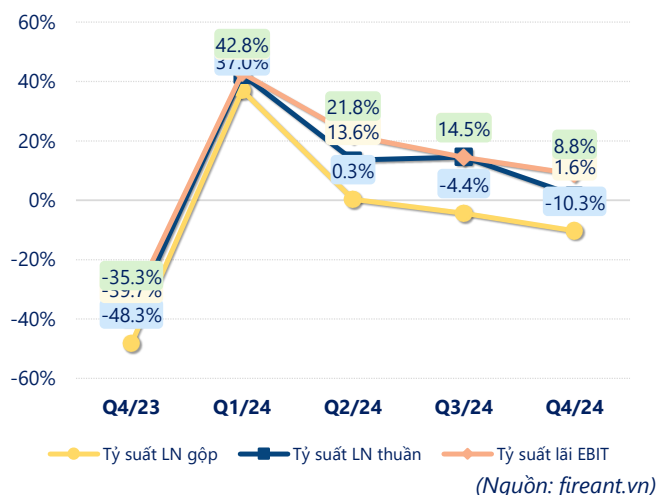
Tăng trưởng lợi nhuận



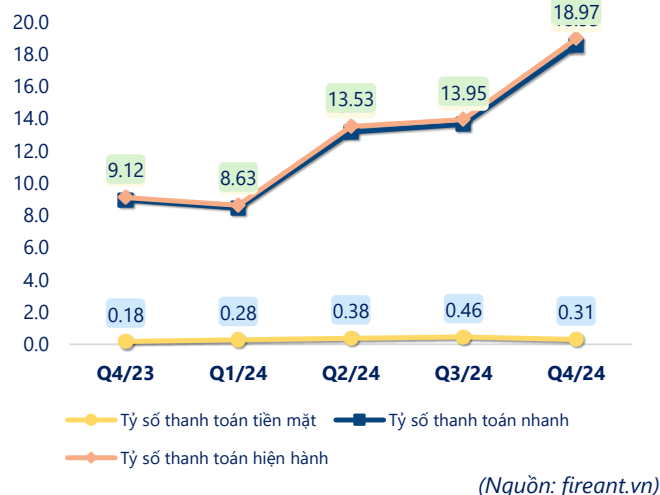
Tăng trưởng chi phí



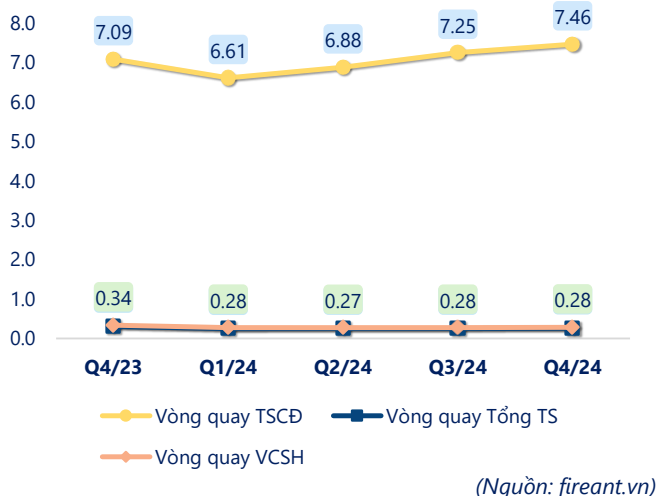
Tỷ suất lợi nhuận



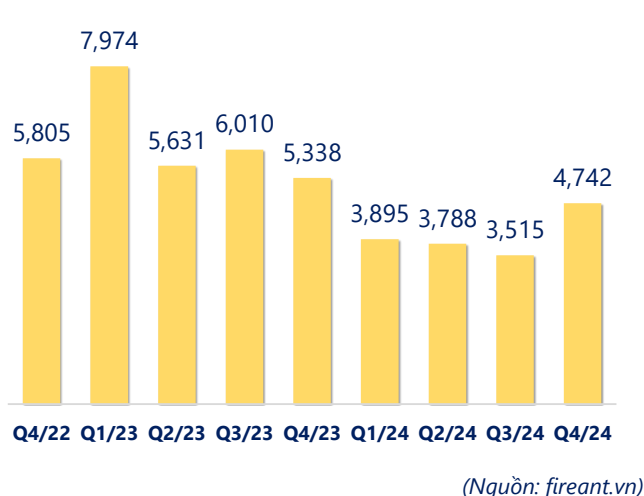
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	21.9	21.3	3.0%	124	142	-12.1%
Giá vốn hàng bán	24.2	31.5	-23.2%	107	116	-7.8%
Lợi nhuận gộp	-2.27	-10.3	78.0%	17.4	25.5	-31.9%
Doanh thu HĐTC	6.50	6.71	-3.1%	26.3	30.4	-13.4%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.40	1.61	-75.2%	2.53	6.17	-59.1%
Chi phí QLDN	3.48	3.26	6.8%	10.7	10.8	-1.0%
LN thuần từ HĐKD	0.35	-8.44	104%	30.5	39.0	-21.7%
Lợi nhuận khác	1.59	0.92	72.7%	3.76	2.97	26.7%
LN trước thuế	1.94	-7.52	126%	34.3	41.9	-18.3%
Lợi nhuận sau thuế	1.53	-6.04	125%	27.3	33.5	-18.3%
LNST của CĐ cty mẹ	1.34	-4.27	131%	21.7	24.5	-11.4%

(Nguồn: fireant.vn)

